TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH HANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2024/QĐST-VHNGĐ	*Sầm Sơn, ngày 18 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình 2014.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 31/2024/TLST-VHNGĐ ngày 20/5/2024 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trần Thị T - sinh năm 1997;
2. Anh Nguyễn Quang H - sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Quang H kết hôn với nhau năm 2020 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc một thời gian đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không còn hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, hay cãi nhau, thi thoảng có xảy ra xô xát, vợ chồng không quan tâm nhau. Từ cuối năm 2023 anh chị đã ly thân nhau cho đến nay, quá trình ly thân không còn quan tâm tới nhau nữa. Nay anh chị không còn tình cảm với nhau, hôn nhân không thể hàn gắn được nữa, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh chị không đáp ứng được với quy định tại khoản 3 Điều 2 về nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân gia đình và Điều 19 về tình nghĩa vợ chồng của luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 55 luật Hôn nhân gia đình 2014.

[2]. Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Quang H có một con chung là cháu Nguyễn Đức B, sinh ngày 19/5/2021. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu B cho chị T nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sự thỏa thuận của anh chị về người nuôi con là tự nguyện, không trái

pháp luật, xét thấy nên chấp nhận là đúng với quy định tại điều 58, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về tài sản: Anh, chị thống nhất không yêu cầu giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh H, chị T thuộc trường hợp phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Anh, chị thỏa thuận anh Nguyễn Quang H nộp tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có ai thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Quang H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Quang H có một con chung là cháu Nguyễn Đức B, sinh ngày 19/5/2021. Ly hôn giao cháu Bình cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con và được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản, công nợ chung: Anh H, chị T không yêu cầu giải quyết

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang H nộp 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị đã nộp theo biên lai số: 0004880 ngày 20/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sấm Sơn (anh H đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong